

PHIẾU BÀI TẬP SỐ 4

A. Phần trắc nghiệm

Nháy chọn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Số 63 gồm:

- A. 3 chục và 6 đơn vị B. 6 chục và 0 đơn vị
C. 6 chục và 3 đơn vị D. 3 chục và 0 đơn vị

Câu 2. Phép tính có kết quả nhỏ hơn **20** là:

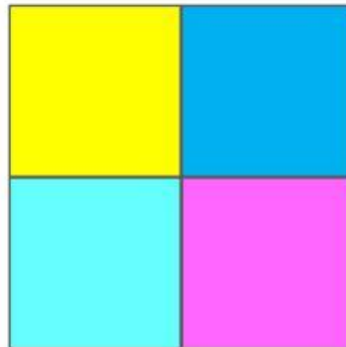
- A. $39 - 10$ B. $88 - 68$ C. $99 - 75$ D. $75 - 64$

Câu 3. Chị có 43 viên bi, chị cho em 13 viên bi. Chị còn lại số viên bi là:

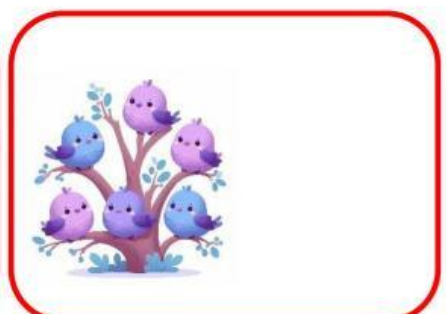
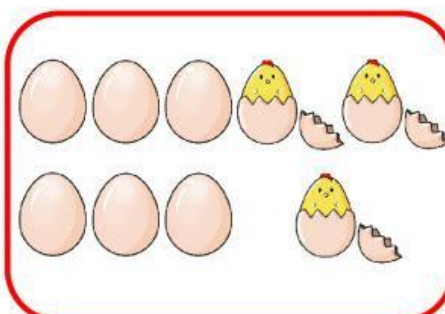
- A. 30 B. 23 C. 36 D. 20

Câu 4. Hình bên có:?

- A. 3 hình vuông
B. 4 hình vuông
C. 5 hình vuông
D. 6 hình vuông



Câu 5. Nối đúng?



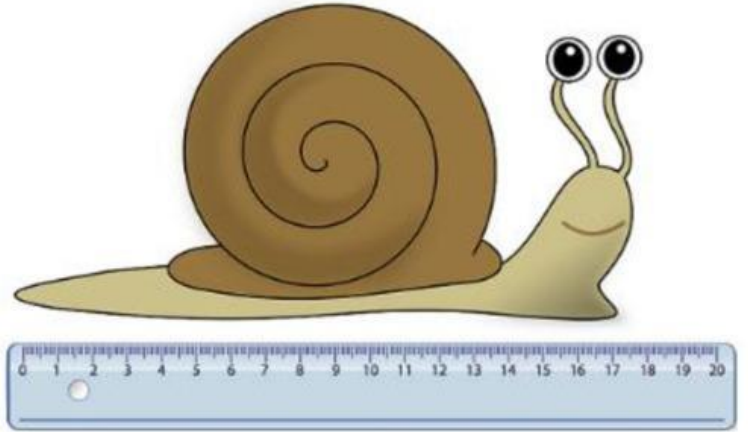
$$9 - 3 = 6$$

$$6 + 1 = 7$$

$$4 + 4 = 8$$

Câu 6. Bọn Ốc sên dài khoảng bao nhiêu xăng - ti - mét?

- A. 15 cm
- B. 10 cm
- C. 17 cm
- D. 20 cm



B. Phần tự luận

Điền đáp án đúng vào ô trống:

Câu 1. Điền số thích hợp vào ô trống:

$$\begin{array}{r} 8 \\ + \\ 9 \\ \hline 9 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 3 \\ + \\ 3 \\ \hline 7 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2 \\ - \\ 2 \\ \hline 7 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 5 \\ - \\ 3 \\ \hline 2 \end{array}$$

Câu 2. Điền dấu + hoặc - thích hợp vào chỗ trống:

a. 45 40 15 = 20

b. 75 14 18 = 71

c. 12 23 50 = 85

d. 99 45 14 = 40

Câu 3. Tính:

$$66 - 42 + 11 =$$

$$19 \text{ cm} - 8 \text{ cm} + 6 \text{ cm} =$$

$$23 + 12 + 34 =$$

$$67 \text{ cm} - 27 \text{ cm} + 10 \text{ cm} =$$

Câu 3. Điền số còn thiếu vào dãy số sau

1; 4; 7; ; ; ; 19; 22.

Câu 4. Lớp 1A trồng được 35 cây xanh. Lớp 1B trồng được 32 cây xanh.
Hỏi cả hai lớp trồng được tất cả bao nhiêu cây xanh?

Phép tính:

Trả lời:

Cả hai lớp trồng được tất cả cây xanh.

